

Số: 50 /TB-VKS-P7

Hà Giang, ngày 21 tháng 10 năm 2016

THÔNG BÁO RÚT KINH NGHIỆM

(Về việc kiểm sát bản án hình sự sơ thẩm)

Thông qua công tác theo dõi, kiểm tra các bản án hình sự sơ thẩm cấp huyện, thành phố trên địa bàn tỉnh Hà Giang, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Giang đã phát hiện một số vi phạm trong công tác giải quyết án hình sự sơ thẩm, nay tổng hợp một số vi phạm cơ bản để Viện kiểm sát nhân dân các huyện, thành phố rút kinh nghiệm chung như sau:

1. Vi phạm trong việc áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự qui định tại điểm h khoản 1 Điều 46 BLHS năm 2003:

Bản án số 02/2016/HSST ngày 24/02/2016 của Tòa án nhân dân huyện Hoàng Su Phì đối Xạ Minh An cùng đồng phạm phạm tội "Trộm cắp tài sản" theo qui định tại khoản 1 Điều 138 BLHS. Trong hồ sơ vụ án thể hiện, bị cáo Xạ Minh An thực hiện hành vi trộm cắp tài sản 11 lần; bị cáo Trương Minh Kim thực hiện 09 lần; bị cáo Xạ Hữu Tông thực hiện 03 lần; Bị cáo Vàng Pồ Cơ thực hiện 03 lần; bị cáo Xạ Minh Nhơn thực hiện 03 lần. Các lần mà các bị cáo thực hiện hành vi trộm cắp đều có giá trị tài sản trên mức khởi điểm của cấu thành cơ bản (trên hai triệu đồng).

Bản án số 11/2016/HSST ngày 27/09/2016 của Tòa nhân dân huyện Hoàng Su Phì đối với Lý Thị Chiến, phạm tội "Trộm cắp tài sản" theo qui định tại khoản 1 Điều 138 BLHS. Trong hồ sơ vụ án thể hiện bị cáo Chiến thực hiện hành vi trộm cắp tài sản 03 lần, tài sản trộm cắp của mỗi lần đều có giá trị trên mức khởi điểm của cấu thành cơ bản của tội phạm mà BLHS qui định

Đối với cả hai vụ án trên, khi xét xử Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự "Phạm tội nhiều lần" theo qui định tại điểm g khoản 1 Điều 48 BLHS và áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự "Phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng" theo qui định tại điểm h khoản 1 Điều 46 BLHS đối với tất cả các bị cáo trong vụ án và Hội đồng xét xử chấp nhận quan điểm đề nghị của Viện kiểm sát là không đúng theo qui định của BLHS bởi, các lần thực hiện hành vi phạm tội của các bị cáo trong vụ án đều đủ yếu tố cấu thành tội phạm, mặc dù các lần phạm tội trên đều được truy tố, xét xử trong cùng một lần, nhưng căn cứ theo tinh thần của BLHS thì tình tiết phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng chỉ áp dụng đối với người lần đầu tiên phạm tội, tức là trước khi thực hiện hành vi phạm tội lần này, bị cáo chưa thực hiện một hành vi phạm tội nào khác, tình tiết giảm nhẹ này là chỉ được áp dụng đối với người chưa bao giờ thực hiện hành vi phạm tội,

Điều luật qui định phạm tội lần đầu chứ không qui định bị kết án lần đầu hay bị xét xử lần đầu.

2. Vi phạm trong việc quyết định bồi thường dân sự trong vụ án hình sự

Bản án số 01/2016/HSST ngày 06/01/2016 của Tòa án nhân dân huyện Yên Minh đối với bị cáo Hà Văn Thông, phạm tội "Vi phạm qui định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ", Tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã thể hiện: đại diện hợp pháp của bị hại đề nghị bị cáo phải bồi thường tổng số tiền là 192.660.000,đ. Quá trình điều tra, bị cáo đã tự nguyện bồi thường số tiền 7.000.000,đ cho đại diện hợp pháp của bị hại; tại phiên tòa, bị cáo Thông đã tự nguyện bồi thường cho đại diện hợp pháp của bị hại số tiền 43.000.000,đ. Hội đồng xét xử đã chấp nhận tổng các khoản chi phí hợp lý và tiền tổn thất tinh thần mà bị cáo phải bồi thường là: 78.360.000,đ, trừ đi số tiền 7.000.000,đ đã bồi thường trong quá trình điều tra và buộc bị cáo còn phải tiếp tục bồi thường cho đại diện hợp pháp của bị hại 71.360.000,đ mà không giảm trừ số tiền 43.000.000,đ đã bồi thường tại phiên tòa là không đúng, gây bất lợi cho bị cáo.

3. Vi phạm qui định về xử lý vật chứng theo Điều 41 BLHS và Điều 76 BLTTHS.

Bản án số 12/2016/HSST ngày 27/09/2016 của Tòa án nhân dân huyện Bắc Mê đối với bị cáo Đặng Văn Dân, phạm tội "Trộm cắp tài sản" theo qui định tại khoản 1 Điều 138 BLHS. Hồ sơ vụ án và nhận định của bản án đã thể hiện số tiền 58.000,đ là số tiền do bị cáo trộm cắp được mà có, nhưng bản án lại quyết định trả cho đại diện gia đình bị cáo vì đã bồi thường xong, bị hại không yêu cầu là không đúng theo qui định về xử lý vật chứng như: điểm b khoản 1 Điều 41 BLHS đã qui định "Vật hoặc tiền do phạm tội hoặc do mua bán, đổi chác những thứ ấy mà có" thì tịch thu sung quỹ Nhà nước; Tại điểm c khoản 2 Điều 76 BLTTHS qui định "Vật chứng là tiền bạc hoặc tài sản do phạm tội mà có thì bị tịch thu sung quỹ Nhà nước". Trường hợp này, bản án sơ thẩm phải tuyên tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 58.000,đ thì mới đúng qui định của pháp luật.

Trên đây là một số dạng vi phạm cơ bản trong công tác giải quyết án hình sự, Viện kiểm sát tỉnh thông báo để các đơn vị, Viện kiểm sát nhân dân huyện, thành phố rút kinh nghiệm chung, nhận diện rõ hơn những vi phạm đã xảy ra, tránh lặp lại những sai phạm tương tự, nhằm góp phần nâng cao hơn nữa chất lượng thực hành quyền công tố và kiểm sát xét xử các vụ án hình sự trong thời gian tới.

Nơi nhận:

- Vụ 7 - VKSNDTC (b/c);
- Đc Viện trưởng (thay b/c);
- Các PVT (phối hợp chỉ đạo);
- 11 VKS huyện, thành phố;
- P1, P2;
- HĐĐKT VKS tỉnh (để biết)
- Lưu P7.

KT.VIỆN TRƯỞNG
PHÓ VIỆN TRƯỞNG



Nguyễn Chí Cường